

Số: 744/2022/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Hương

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thảo

Bà Đỗ Thị Hòa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Lê Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Vân - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 269/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị T, sinh năm 1963; địa chỉ: 164 đường tỉnh lộ 8, ấp 2A, xã T3, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; địa chỉ: Nhà không số đường 237, ấp 4, xã TTĐ, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Xuân C; Nhà không số đường 237, ấp 4, xã TTĐ, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trương Thị M, sinh năm 1975; địa chỉ: 8/3A ấp 6, xã XTS, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Trương Thị L1, sinh năm 1961; địa chỉ: Ấp 4, xã HP, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Trương Văn M1, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ 11, ấp 3A, xã TTĐ, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà Trương Thị V, sinh năm 1957; địa chỉ: Tổ 12, ấp 5, xã TTĐ, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M, bà L1, ông M1 và bà V: Bà Trương Thị T; địa chỉ: 164 đường tỉnh lộ 8, ấp 2A, xã T3, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số công chứng 00011513, quyển 9/TP/CC-SCC/UQ ngày 14/9/2019).

Tại Đơn kháng cáo ngày 05 tháng 7 năm 2022, nguyên đơn - bà Trương Thị T kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 269/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh với lý do: Nguyên đơn đã nộp Biên bản hòa giải tranh chấp đất đúng quy định pháp luật; nhận định của cấp sơ thẩm về việc không có con đường đi chung vào thời điểm xem xét thẩm định tại chỗ là không đúng vì con đường đi chung này đã tồn tại từ năm 1960 đến nay, từ khi có tranh chấp xảy ra mới không đi lại được; do đó, bà đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, Hội đồng phúc thẩm xét thấy: Theo hai biên bản hòa giải tranh chấp đất tại Ủy ban nhân dân xã TTĐ ,huyện X nơi có đất tranh chấp vào ngày 15/3/2019 và 25/3/2019, cụ thể:

- Biên bản hòa giải ngày 15/3/2019, về thành phần Hội đồng hòa giải gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Công chức địa chính, Công chức tư pháp hộ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, phần đầu biên bản không ghi tên Trưởng ấp 4 nhưng phần cuối biên bản có chữ ký của Phó trưởng ấp 4 (ông Nguyễn Văn C) và đại diện các hộ dân sinh sống lâu đời. Người khiếu kiện tranh chấp có mặt, hai người bị khiếu kiện vắng mặt. Về nội dung biên bản có ghi nhận ý kiến của người khiếu kiện, đại diện các hộ dân sinh sống lâu đời, Công chức địa chính về đối tượng tranh chấp; sau khi ghi nhận ý kiến, Chủ tịch Hội đồng hòa giải đã yêu cầu người khiếu kiện - bà Trương Thị T cung cấp đầy đủ hồ sơ làm chứng cứ cho việc hòa giải tranh chấp con đường đi lần 2. Do vắng mặt hai người bị khiếu kiện nên lập biên bản hòa giải không thành.

- Biên bản hòa giải lần 2 ngày 25/3/2019, về thành phần Hội đồng hòa giải gồm: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Công chức địa chính, Công chức tư pháp hộ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội cựu chiến binh, Phó Chủ tịch Hội nông dân, Bí thư xã đoàn, phần đầu biên bản không ghi tên Trưởng ấp 4 nhưng phần cuối biên bản có chữ ký của Trưởng ấp 4 (ông Nguyễn Văn G) và đại diện các hộ dân sinh sống lâu đời, người khiếu kiện có mặt. Về nội dung biên bản có ghi nhận ý kiến đại diện các hộ dân sinh sống lâu đời về con đường đi chung đang tranh chấp. Ủy ban nhân dân xã lập biên bản hòa giải không thành do vắng mặt hai người bị khiếu kiện.

Sau khi hòa giải không thành hai lần, Ủy ban nhân dân xã TTĐ ,huyện X có ban hành Thông báo số 662/TB-UBND ngày 23/5/2019 về Kết quả giải quyết tranh chấp đất giữa bà Trương Thị T với bà Nguyễn Thị L – ông Nguyễn Xuân C.

Xét quá trình hòa giải và lập biên bản hòa giải không thành nói trên, Ủy ban nhân dân xã TTĐ ,huyện X đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 202

Luật Đất đai năm 2013 và hướng dẫn tại khoản 1, 2 Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai năm 2013.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện X căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do “Chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật” là không phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng phúc thẩm xét chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 269/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2022 và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện X để tiếp tục giải quyết vụ án.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 269/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện X và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí: Nguyên đơn – bà Trương Thị T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho bà Trương Thị T tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0045013 ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND huyện X;
- Cục THA DS TP.HCM;
- Chi cục THA DS huyện X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THẨM PHÁN**

Vũ Thị Thu Hương